TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐST-DS	*Việt Trì, ngày 20 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Hồng Vân – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Bích Huệ- Thư ký tòa án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Trần Khánh Hương - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số số 53/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc "Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2022/QĐST-DS ngày 09 tháng 05 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Tổ 49, phường Hòa Hiệp N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Số 94 Đ, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, có đơn giải quyết vắng mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1975. ĐKHKTT: Tổ 40, khu 4, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có đơn giải quyết vắng mặt.

3. Những người tham gia tố tụng khác: Không

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 14/4/2022, bản tự khai ngày 09 tháng 5 năm 2022 của chị Bùi Thị H thể hiện:

Chị và anh Nguyễn Ngọc A kết hôn năm 1998, có 01 con chung là cháu Nguyễn Công N, sinh năm 1998. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống ở tỉnh Gia Lai một thời gian rồi chuyển về chung sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 38, khu 3, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống đến tháng 6/2006 thì xảy ra mâu thuẫn nên chị Huệ đã tự bỏ nhà chuyển về nhà mẹ đẻ tại tổ 49, phường Hòa Hiệp N, quận L, thành phố Đà Nẵng và từ đó không có liên lạc gì với anh A và gia đình nhà chồng.

Năm 2009, anh A làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tuyên bố chị H mất tích. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 160/2009/QĐTBMT ngày 01/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã tuyên bố chị Bùi Thị H mất tích. Sau đó anh A đã làm đơn ly hôn chị H. Tại bản án số 275/2009/HNGĐ-ST ngày 29/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã xử cho anh A ly hôn chị H.

Ngày 11/4/2016, chị ủy quyền cho em trai là Bùi Văn V thay mặt chị gặp anh A để làm thủ tục chuyển hộ khẩu cho chị từ thành phố V, tỉnh Phú Thọ về quận L, thành phố Đà Nẵng. Từ đó chị không liên lạc gì với anh A nhưng vẫn giữ liên lạc với con trai.

Năm 2021, do cần làm thủ tục giấy tờ nhân thân nên chị mới biết anh A đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị mất tích và ly hôn. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì hủy Quyết định giải quyết việc dân sự tuyên bố mất tích số 160/2009/QĐTBMT ngày 01/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Đối với việc Tòa án xét xử vụ án ly hôn của chị với anh A, chị nhất trí không có ý kiến gì.

Tại bản tự khai ngày 25/4/2022 của anh A xác nhận toàn bộ lời trình bày của chị H là đúng. Nay chị H đã trở về và có yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích đối với chị, anh đồng ý không có ý kiến gì.

Tại bản tự khai ngày 07/5/2022 của ông Bùi Đ (là bố đẻ của chị Bùi Thị H) thể hiện lời khai của ông thống nhất với lời khai của chị H, đề nghị Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đối với chị H.

Tại bản tự khai ngày 09/5/2022, anh Nguyễn Công N (con trai chị H) xác nhận vẫn giữ liên lạc với mẹ. Nay để nghị Tòa án tuyên bố hủy bỏ quyết định tuyên bố một người tuyên bố mất tích đối với mẹ anh.

Tại biên bản xác minh ngày 05/5/2022, Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ cung cấp: Anh Nguyễn Ngọc A và chị Bùi Thị H và con trai là cháu Nguyễn Công N có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ tổ 38B.49 khu 3 phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Ngày 11/4/2016, anh Bùi Văn V là người được chị H ủy quyền đã đề nghị cấp chuyển hộ khẩu cho chị gái là Bùi Thị H, sinh năm 1975, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 38B, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ về địa chỉ số 106, Hòa Hiệp N, L, thành phố Đà Nẵng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ: Về trình tự, thủ tục tố tụng các đương sự và Tòa án đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị H về việc hủy quyết định tuyên bố một người mất tích đối với chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định tuyên bố một người mất tích nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, đoạn 2 điểm c khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự này là đúng pháp luật.

Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự nên Tòa án mở phiên họp không có mặt của các đương sự trên là không vi phạm quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Ngọc A là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn, cùng chung sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 38, khu 3, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Năm 2009, anh A đề nghị Tòa án nhân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tuyên bố mất tích và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị H. Ngày 01/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 160/2009/QĐTBMT ngày 01/9/2009 tuyên bố chị H mất tích; tại bản án số 275/2009/HNGĐ-ST ngày 29/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã xử cho anh A ly hôn với chị H, giao con chung cho anh A nuôi dưỡng; về tài sản chung, về nợ và công sức đóng góp đều không có.

Thực tế năm 2016 chị H có ủy quyền cho em trai là Bùi Văn V làm thủ tục chuyển hộ khẩu từ thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ về địa chỉ số 106, Hòa Hiệp N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Sự việc này được Công an thành phố Việt Trì xác nhận tại biên bản xác minh ngày 05/5/2022 về việc chị H có làm thủ tục chuyển hộ khẩu về địa chỉ trên. Ngoài ra, anh A là chồng cũ của chị H, bố đẻ chị H là ông Bùi Đ và con trai chị H là cháu Nguyễn Công N đều cũng xác nhận chị H còn sống và đăng ký hộ khẩu tại phường Hòa Hiệp N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Do đó, đề nghị của chị H về việc yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với chị là có căn cứ, cần chấp nhận.

Theo quy định Bộ luật dân sự thì trường hợp anh Anh đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn chị H nên căn cứ Bản án số bản án số 275/2009/HNGĐ-ST ngày 29/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì quyết định ly hôn của Tòa án vẫn có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về lệ phí: Chị Bùi Thị H là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 70 Bộ luật dân sự 2015; khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 371, Điều 372, Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị H.

Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích số 160/QĐST ngày 01/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì đối với chị Bùi Thị H.

2. Hậu quả pháp lý: Bản án số 275/2009/HNGĐ-ST ngày 29/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ về việc ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc A và chị Bùi Thị H vẫn có hiệu lực pháp luật.

Quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đối với chị Bùi Thị H được gửi đến Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp N, quận L, thành phố Đà Nẵng để ghi chú theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Về lệ phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị Bùi Thị H đã nộp đủ số tiền trên tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/ 0009771 ngày 15/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA DS thành phố V, Phú Thọ;
- UBND phường Hòa Hiệp N, L, Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân